

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN NHẬP HỌC

Kính gửi: - Hiệu trưởng Trường THPT Trần Quang Diệu

Tôi tên là:

Ngày, tháng, năm sinh:

Họ tên cha:Họ tên mẹ:

Chỗ ở hiện nay: Thônxã.....huyện.....

Học sinh trường THCS: Năm học: 20..... – 20.....

Tôi đã dự thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 tại phòng thi số:SBD:.....

Hội đồng thi: Trường THPT.....

Kết quả đạt được:

Môn	Điểm thi tuyển
Toán	
Văn	
Tiếng Anh	

Điểm ưu tiên, điểm khuyến khích:điểm. Tổng điểm xét tuyển:

Theo Quyết định của Sở GD & ĐT Quảng Ngãi, tôi đã trúng tuyển nguyện vọng (NV1, NV2)vào trường THPT Trần Quang Diệu.

Nay tôi làm đơn này, xin nhà trường sắp xếp tôi vào học lớp 10 năm học 2025- 2026 của trường (có Bảng đăng ký nguyện vọng xếp lớp đính kèm).

Tôi cam đoan sẽ tham dự học tập toàn cấp (lớp 10, 11, 12) tại trường THPT Trần Quang Diệu; không xin thay đổi lớp học sau khi nhà trường đã xếp lớp theo nguyện vọng đã đăng ký; chấp hành nghiêm túc nội quy học sinh và những quy định của nhà trường.

XÁC NHẬN CỦA CHA MẸ HỌC SINH
(ký và ghi rõ họ tên)

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 8 năm 2025
HỌC SINH
(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG XẾP LỚP
NĂM HỌC 2025-2026

Phương án Nguyên vọng	Phương án 1 (PA 1)	Phương án 2 (PA 2)	Phương án 3 (PA 3)
Nguyên vọng 1			
Nguyên vọng 2			
Nguyên vọng 3			

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 8 năm 2025
HỌC SINH
(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Mỗi học sinh được quyền đăng ký 03 nguyện vọng xếp lớp (thứ tự ưu tiên từ cao đến thấp, nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất) theo các nhóm môn học và cụm chuyên đề lựa chọn của 03 phương án lựa chọn môn học nhà trường đã xây dựng. Học sinh chọn phương án nào thì đánh dấu **X** vào ô tương ứng phương án và thứ tự nguyện vọng lựa chọn.
2. Các phương án lựa chọn môn học cho 09 lớp khối 10 năm học 2025-2026:

Phương án lựa chọn		Môn học bắt buộc (số tiết/môn)					Hoạt động bắt buộc (số tiết/hoạt động)		Môn học lựa chọn (70 tiết/môn)	Cụm chuyên đề lựa chọn (35 tiết/CCĐ môn)	Số lớp
	105	105	105	52	70	35	105	35	350	105	09
PA 1	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Lịch sử	Thể dục	GDQP-AN	HĐTN-HN	Giáo dục địa phương	Địa-Lý-Tin Công nghệ (Nông nghiệp)	Văn-Sử-Địa	03
PA 2	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Lịch sử	Thể dục	GDQP-AN	HĐTN-HN	Giáo dục địa phương	Lý-Hóa-Sinh-Tin	Toán-Lý-Hóa	03
PA 3	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Lịch sử	Thể dục	GDQP-AN	HĐTN-HN	Giáo dục địa phương	GDKT&PL-Lý-Hóa Công nghệ (Công nghiệp)	Toán-Lý-Hóa	03